



Hiệp Hội Doanh Nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam
Phòng 605, Tòa nhà Mặt Trời Sông Hồng,
23 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84-24-2220-9907 FAX: 84-24-2220-9909

The Japanese Chamber Commerce and Industry in Vietnam
Room 605, Sun Red River Bldg., 23 Phan Chu Trinh St.,
Hoan Kiem Dist., Hanoi
Tel: 84-24-2220-9907 FAX: 84-24-2220-9909

**HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP
NHẬT BẢN TẠI VIỆT NAM**
Số: 02/2023JCCI-JCCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----

V/v: Yêu cầu về việc nhanh chóng sửa đổi
“Nghị định số 152, Bộ Luật Lao động” (Dự thảo)

Ngày 28 tháng 04 năm 2023

Kính gửi: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Ủy ban về các vấn đề xã hội - Quốc hội

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

Trước hết, chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự quan tâm và hỗ trợ đặc biệt của Quý cơ quan đối với các hoạt động của JCCI.

Hiệp hội Doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam (JCCI) và Hiệp hội Doanh nghiệp Nhật Bản tại Thành phố Hồ Chí Minh (JCCH) đã ban hành văn bản (Số 02/2021JCCI-JCCH) “Yêu cầu sửa đổi Nghị định số 152, Bộ Luật Lao động” vào ngày 30 tháng 03 năm 2021. Liên quan đến Nghị định số 152 (No.152/2020/NĐ-CP), Bộ Luật lao động có hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2021, chúng tôi đã nêu ra những vấn đề ảnh hưởng lớn đến việc xin cấp và gia hạn giấy phép lao động tại các doanh nghiệp Nhật Bản, cũng như đưa ra các đề xuất cải thiện vấn đề này.

Sau đó, Chính phủ Việt Nam ban hành Nghị quyết số 105/NQ-CP (No.105/NQ-CP) ngày 09/09/2021 quy định các biện pháp tạm thời để phục hồi kinh tế sau đại dịch COVID-19, thực hiện đơn giản hóa thủ tục và nới lỏng điều kiện cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài. Nghị quyết này đã tạm thời giảm nhẹ và giải quyết các vướng mắc về việc cấp giấy phép lao động theo Nghị định số 152 của Luật Lao động.

Tuy nhiên, “Nghị quyết số 30” (No.30/2121/QH15), là tiền đề của “Nghị quyết số 105,” sẽ hết hiệu lực vào cuối năm 2022 sau khi “Nghị quyết số 80” (No.80/2023QH15) có hiệu lực thi hành. Do đó, từ tháng 1 năm 2023, các vấn đề đặt ra trong “Nghị định số 152, Bộ Luật Lao động” một lần nữa lại trở nên rõ ràng hơn.

Tại khu vực phía Nam của Việt Nam, với trung tâm là Thành phố Hồ Chí Minh, khi thực hiện thủ tục xin cấp giấy phép lao động, cơ quan chức năng yêu cầu bổ sung thêm các giấy tờ để xét duyệt, đồng thời thực hiện quy trình thẩm định nghiêm ngặt, và phải mất vài tháng mới được cấp giấy phép

lao động, cũng có trường hợp không được cấp giấy phép lao động. Ngoài ra, tại khu vực phía Bắc Việt Nam mà trung tâm là Thành phố Hà Nội, từ khoảng tháng 3 năm nay, việc cấp giấy phép lao động được thực hiện tuân thủ theo các quy định của Nghị định 152 Bộ Luật Lao động, tại một số doanh nghiệp Nhật Bản đã có trường hợp không được cấp giấy phép lao động.

Tốc độ tăng trưởng GDP trong quý I/2023 của Việt Nam đạt 3,32%, giảm đáng kể so với năm 2022, do các yếu tố như rủi ro địa chính trị và tác động của suy thoái kinh tế toàn cầu. Giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 3 đạt mức tăng thấp nhất, chỉ cao hơn so với tốc độ tăng trưởng của năm 2020 (3,21%) kể từ năm 2011. Đặc biệt, ngành sản xuất chiếm khoảng 1/4 tỷ trọng GDP ghi nhận mức tăng trưởng âm, giảm 0,37%, khắc họa rõ nét sự suy thoái kinh tế của Việt Nam. Trước tình hình kinh tế như vậy, các doanh nghiệp Nhật Bản đầu tư tại Việt Nam đang xây dựng kế hoạch phải cử nhiều chuyên gia nước ngoài từ Nhật Bản và các nước khác đến Việt Nam nhằm đảo ngược tình thế từ nửa cuối năm nay. Trường hợp không được cấp giấy phép lao động, có thể gây ra tác động xấu tới nền kinh tế của Việt Nam trong tương lai, do các dự án mà doanh nghiệp Nhật Bản đầu tư tại Việt Nam xúc tiến sẽ buộc phải dừng lại v.v. Hơn nữa, vấn đề này không chỉ tác động đến các doanh nghiệp Nhật Bản mà còn gây ảnh hưởng to lớn đến nhiều doanh nghiệp FDI, khiến cho các nhà đầu tư nảy sinh sự hoài nghi về môi trường đầu tư tại Việt Nam.

Vì những lý do này, JCCI muốn đưa ra các đề xuất (1) và (2) sau đây liên quan đến các vấn đề sau trong “Nghị định số 152, Bộ Luật Lao động”. Ngoài ra, để giải quyết gốc rễ vấn đề này, chúng tôi nghĩ rằng cần sửa đổi “Nghị định số 152, Bộ Luật Lao động”. Vì vậy, rất mong chính phủ Việt Nam sớm sửa đổi Nghị định này theo đề xuất mà chúng tôi đưa ra.

Ngoài ra, dự kiến sẽ mất một khoảng thời gian để thực hiện sửa đổi Nghị định. Vì tại thời điểm hiện tại vẫn phát sinh nhiều vấn đề liên quan, nên chúng tôi đề nghị chính phủ Việt Nam có thể gia hạn các điều kiện cấp giấy phép lao động (các biện pháp nói lỏng) được quy định trong "Nghị quyết số 105" như một giải pháp tạm thời cho đến khi Nghị định được sửa đổi.

1. Về sự phù hợp giữa công việc và chuyên ngành

Theo Khoản 3, Điều 3, Nghị định 152, của Bộ Luật Lao động, điều kiện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài theo vị trí việc làm chuyên môn được quy định như sau: “Có bằng đại học trở lên hoặc tương đương và có ít nhất 3 năm kinh nghiệm làm việc trong chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí công việc mà người lao động nước ngoài dự kiến làm việc tại Việt Nam, hoặc có ít nhất 5 năm kinh nghiệm và có chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí công việc mà người lao động nước ngoài dự kiến làm việc tại Việt Nam”, tuy nhiên trong thực tiễn, cơ sở để các doanh nghiệp Nhật Bản tuyển dụng là lựa chọn các sinh viên mới tốt nghiệp có tiềm năng cùng một lúc, với tiêu chí tuyển dụng lâu dài và đào tạo trong công ty, sau đó bố trí nhân viên thường xuyên thay đổi vị trí trong công ty để tích lũy kinh nghiệm làm việc và phát triển sự nghiệp.

Vì lý do này, tại các công ty Nhật Bản, có nhiều trường hợp chuyên ngành tại đại học không nhất

thiết phải phù hợp với chuyên môn công việc. Bên cạnh đó, thực tế là những người có chuyên ngành ở đại học phù hợp với công việc hiện tại chưa hẳn đã có trình độ chuyên môn và năng lực làm việc thực tế cao hơn những người không có chuyên ngành phù hợp với công việc. Ngoài ra, ngoại trừ những người lao động làm công việc chuyên môn cao và đặc thù như luật sư, kế toán, giáo viên và bác sĩ, thì tại Nhật Bản không cấp chứng chỉ công cho người lao động làm việc tại các doanh nghiệp Nhật thông thường, vì vậy chúng tôi cho rằng việc yêu cầu các loại chứng chỉ công đối với người lao động làm việc trong các doanh nghiệp là không hợp lý.

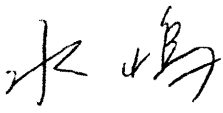
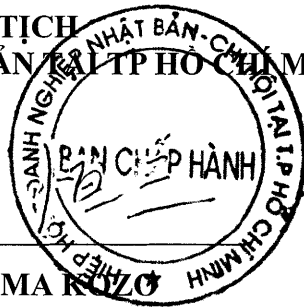
Hơn nữa, Cam kết WTO quy định rằng khi xác định xem một người có phải là “chuyên gia” hay không cần “phải xem người đó có chuyên môn và kỹ năng liên quan đến công việc mà đòi hỏi kiến thức về chuyên môn hay thương mại hay không”, chứ không cần phải phù hợp với chuyên ngành tại đại học. Các yêu cầu khác với định nghĩa này là vi phạm các cam kết của WTO. Căn cứ vào những điều nêu trên, nếu tiếp tục duy trì điều kiện cấp giấy phép lao động cho chuyên gia, thì các doanh nghiệp Nhật Bản sẽ gặp khó khăn trong việc phái cử nhân lực xuất sắc sang Việt Nam, thêm vào đó có nguy cơ đánh mất cơ hội đào tạo nguồn nhân lực có thể đóng góp cho sự phát triển kinh tế và xã hội của Việt Nam. Về điều kiện cấp giấy phép lao động đối với chức vụ chuyên gia, chúng tôi rất mong chính phủ Việt Nam cân nhắc áp dụng trở lại các tiêu chuẩn cấp phép trước đây vốn coi trọng kinh nghiệm làm việc trong các doanh nghiệp.

2. Chuẩn hóa và minh bạch thủ tục hành chính

Hiện nay, chủ yếu ở khu vực phía Nam Việt Nam, có trường hợp cơ quan chức năng yêu cầu nộp những giấy tờ không có cơ sở pháp lý khi làm thủ tục cấp giấy phép lao động. Vấn đề phát sinh sự khác biệt về thủ tục hành chính tùy theo từng khu vực và cán bộ phụ trách, không chỉ xảy ra khi làm thủ tục cấp “giấy phép lao động”. Tuy nhiên, về việc sửa đổi Nghị định số 152, Bộ Luật Lao động, để tránh phát sinh các trường hợp khác biệt về tiêu chuẩn đối với cấp phép cũng như các loại hồ sơ được yêu cầu nộp tại các khu vực hay bởi các cán bộ khác nhau, chúng tôi đề nghị chính phủ Việt Nam quy định rõ ràng các tiêu chuẩn về cấp phép và thủ tục hành chính trong Nghị định sửa đổi. Đồng thời rất mong chính phủ Việt Nam tiếp tục nỗ lực trong việc chuẩn hóa và minh bạch thủ tục hành chính, thực hiện các giải pháp như ban hành công văn và chỉ đạo tới các Sở Lao động - Thương binh & Xã hội, đề nghị không yêu cầu nộp các giấy tờ khác ngoài quy định của pháp luật.

Cuối cùng, JCCI sẽ tiếp tục phấn đấu nỗ lực để trở thành cầu nối giữa sự phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam và sự phát triển của các doanh nghiệp Nhật Bản. Với tư cách là đại diện của các doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam, JCCI sẽ tiếp tục lắng nghe tiếng nói của doanh nghiệp hội viên và đưa ra các hoạt động đề xuất đúng đắn vì sự phát triển của Việt Nam, chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của chính phủ Việt Nam.

CHỦ TỊCH
HIỆP HỘI DN NHẬT BẢN TẠI TP HỒ CHÍ MINH



MIZUSHIMA KOZO

CHỦ TỊCH
HIỆP HỘI DN NHẬT BẢN TẠI VIỆT NAM



KINOSHITA TADAHIRO

Nơi nhận:

- Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch và đầu tư
- Hội đồng tư vấn CCTTHC-VPCP
- Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam
- Hiệp hội Doanh nghiệp Nhật Bản tại TP.HCM
- Hiệp hội Doanh nghiệp Nhật Bản tại Đà Nẵng

HIỆP HỘI DN NHẬT BẢN TẠI VIỆT NAM